



Bình Dương, ngày 10 tháng 6 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SDGCK TP. HỒ CHÍ MINH**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần kinh doanh và Phát triển Bình Dương

Mã chứng khoán: TDC

Trụ sở chính: 26-27, Lô I, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274 2220 666 Fax: 0274 2220 678

Website: www.becamextdc.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đoàn Văn Thuận

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Loại thông tin công bố: 24h 72h yêu cầu bất thường định kỳ

Nội dung thông tin công bố

Đính chính lại nội dung tại dòng 04 trang 04 Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020, cụ thể như sau:

Tổng số phiếu tán thành: 72.069.521 cổ phần, chiếm 98,348 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Lý do đính chính: Do sơ suất khi đánh máy vi tính nhân viên Công ty đã đánh nhầm chữ “tán thành” thành chữ “không tán thành”.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Đính kèm:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020;

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



ĐOÀN VĂN THUẬN



Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 16 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

V/v Thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VÀ PHÁT TRIỂN BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2019/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Kinh doanh & Phát triển Bình Dương ban hành ngày 27 tháng 04 năm 2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 16/06/2020 của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương về công tác quản lý năm 2019 và định hướng hoạt động trong năm 2020 đến năm 2024; Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát về tình hình và kết quả hoạt động năm 2019.

- Tổng số phiếu tán thành: 73.279.511 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

- Tổng số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019, cụ thể như sau:

1. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng Doanh thu	1.598.020.811.026
2	Tổng chi phí	1.398.530.782.551

3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	199.490.028.475
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	153.844.206.360
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	5.462.243.703
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	148.381.962.657

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Đơn vị tính: đồng

STT	DIỄN GIẢI	SỐ TIỀN (đồng)
	Tổng lợi nhuận phân phối	174.936.887.881
	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2019	141.412.074.455
	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	33.524.813.426
1	Trích lập quỹ Đầu tư phát triển (20% LNST năm 2019 ¹)	28.282.414.891
2	Trích lập quỹ Khen thưởng, phúc lợi (10 % LNST)	14.141.207.446
3	Trích lập quỹ thưởng Ban Điều hành (~1% LNST)	1.414.120.745
4	Trích thù lao HĐQT, BKS, TKCT (~1% LNST)	1.414.120.745
	Tổng lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	129.685.024.055
5	Chi trả cổ tức: 10 % mệnh giá ²	100.000.000.000
	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	29.685.024.055

Tổng số phiếu tán thành: 73.279.511 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng doanh thu	1.313.687.575.523
2	Tổng chi phí	1.154.140.331.507

2	Tổng chi phí	1.154.140.331.507
3	Lợi nhuận trước thuế	159.547.244.016
4	Thuế TNDN	31.909.448.803
5	Lợi nhuận sau thuế	127.637.795.213
6	Tỷ lệ cổ tức dự kiến (%)	≥ 8

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2020

STT	PHÂN PHỐI	Tỷ lệ
1	Trích lập Quỹ ĐTPT	20%/LNST
2	Trích lập Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	10%/LNST
3	Trích lập Quỹ thưởng Ban Điều hành	1%/LNST
4	Trích thù lao HĐQT, BKS, TK công ty	1%/LNST
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	≥ 8%/VĐL

Trường hợp, trong năm 2020 phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 1350 tỷ đồng thành công, thì tỷ lệ cổ tức dự kiến chi trả là 8%.

Tổng số phiếu tán thành: 73.279.511 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 4. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020.

Tổng số phiếu tán thành: 73.279.511 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 5. Thông qua việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2020, cụ thể:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2019 là 1% lợi nhuận sau thuế tương đương 1.414.000.000 đồng. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thư ký Công ty.



2. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thư ký Công ty năm 2020 là 01% lợi nhuận sau thuế và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thư ký Công ty.

Tổng số phiếu tán thành: 72.069.521 cổ phần, chiếm 98,348 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 1.209.990 CP, chiếm 1,652% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 6. Thông qua việc thay đổi phương án phát hành gói cổ phiếu 350 tỷ đồng để tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng lên 1.350 tỷ đồng, cụ thể như sau:

❖ **Thông tin chung về đợt phát hành**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương
- Vốn điều lệ hiện tại: **1.000.000.000.000 đồng** (Một nghìn tỷ đồng)
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 100.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần phát hành thêm (dự kiến): 35.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: **350.000.000.000 đồng** (Ba trăm năm mươi tỷ đồng)
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: **1.350.000.000.000 đồng** (Một ngàn ba trăm năm mươi tỷ đồng)
- Tỷ lệ pha loãng dự kiến: 35% so với số lượng cổ phiếu đang lưu hành

❖ **Mục đích phát hành**

Đầu tư các dự án bất động sản và bổ sung nguồn vốn lưu động.

❖ **Phương thức phát hành**

Chào bán ra công chúng đối với toàn bộ 35.000.000 cổ phần dự kiến phát hành thông qua đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

❖ **Thời gian thực hiện dự kiến**

Trong năm 2020, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương phát hành.

❖ **Phương án sử dụng vốn dự kiến**

Vốn huy động được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng cho các mục đích sau:

Mục đích sử dụng	Số tiền (đồng)
Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng dự án Uni Galaxy	100.000.000.000

Bổ sung nguồn vốn lưu động	150.000.000.000
Tổng	350.000.000.000

Dựa vào kết quả chào bán, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với các nguồn vốn huy động khác để đầu tư thực hiện các mục đích đã trình bày nêu trên.

❖ **Đối tượng chào bán**

Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu, bao gồm nhưng không giới hạn các cổ đông hiện hữu của Công ty.

❖ **Giá khởi điểm bán đấu giá**

Để đảm bảo đúng các quy định của pháp luật về cách xác định giá khởi điểm và phù hợp với tình hình biến động giá thị trường của cổ phiếu TDC tại thời điểm tiến hành đấu giá, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá khởi điểm dựa theo Nguyên tắc xác định giá khởi điểm và theo tình hình thực tế của thị trường để đợt đấu giá thành công và tối đa hóa giá trị vốn huy động từ đợt phát hành

❖ **Nguyên tắc xác định giá khởi điểm**

Căn cứ vào giá trị sổ sách tại Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương tại thời điểm gần nhất và trung bình giá đóng cửa 30 phiên giao dịch liên tiếp của cổ phiếu TDC trước ngày công bố thông tin về đợt phát hành, nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

❖ **Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: 0% (không phần trăm).**

❖ **Phương án xử lý cổ phiếu không bán hết từ đợt chào bán hoặc đợt chào bán không thành công**

Trường hợp chào bán không thành công hoặc không bán hết số cổ phần chào bán, ĐHQĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho cổ đông hiện hữu, người lao động của công ty có nhu cầu hoặc các cổ đông khác quan tâm với giá bán không thấp hơn giá khởi điểm bán đấu giá. Trong trường hợp chào bán cho các cổ đông khác (ngoài cổ đông hiện hữu và người lao động), HĐQT xác định tiêu chí và danh sách các nhà đầu tư chào bán tiếp. Số cổ phiếu không chào bán hết khi chào bán tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

❖ **Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thông qua hình thức đấu giá công khai không bị hạn chế chuyển nhượng.**

❖ **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

26-C
 TY
 AN
 NH
 HIEN
 HUU

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan tới đợt phát hành theo thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Triển khai chi tiết phương án phát hành;
- Quyết định mức giá đầu giá khởi điểm phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp triển khai đợt phát hành;
- Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành;
- Chủ động xây dựng, giải trình hồ sơ phát hành tới Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với các nguồn vốn huy động khác vào các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua;
- Chủ động điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất;
- Báo cáo kết quả phát hành tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Đăng ký, lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh đối với số cổ phiếu phát hành thêm theo quy định;
- Thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Sửa đổi các nội dung trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty căn cứ trên kết quả phát hành;
- Các công việc khác có liên quan đến việc phát hành;
- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Giám đốc ký kết, phê duyệt các tài liệu, hợp đồng và các văn bản giao dịch, giải trình liên quan đến đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

Tổng số phiếu tán thành: 72.069.521 cổ phần, chiếm 98,348 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 1.209.990 CP, chiếm 1,652% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương theo nội dung tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 16/06/2020. Quy chế sau khi sửa đổi bao gồm IX chương 36 điều và 01 phụ lục, có hiệu lực kể từ ngày 16/6/2020.

Tổng số phiếu tán thành: 72.069.521 cổ phần, chiếm 98,348 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 1.209.990 CP, chiếm 1,652% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được Đại hội thống nhất thông qua theo đúng các quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

Điều 9. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành và các Phòng, Ban liên quan của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- UBCKNN, SGDCK TPHCM;
- Lưu HĐQT.

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA


GIANG QUỐC DŨNG





Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 16 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

V/v Thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VÀ PHÁT TRIỂN BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2019/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Kinh doanh & Phát triển Bình Dương ban hành ngày 27 tháng 04 năm 2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 16/06/2020 của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương về công tác quản lý năm 2019 và định hướng hoạt động trong năm 2020 đến năm 2024; Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát về tình hình và kết quả hoạt động năm 2019.

- Tổng số phiếu tán thành: 73.279.511 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

- Tổng số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019, cụ thể như sau:

1. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng Doanh thu	1.598.020.811.026
2	Tổng chi phí	1.398.530.782.551

3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	199.490.028.475
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	153.844.206.360
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	5.462.243.703
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	148.381.962.657

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Đơn vị tính: đồng

STT	DIỄN GIẢI	SỐ TIỀN (đồng)
	Tổng lợi nhuận phân phối	174.936.887.881
	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2019	141.412.074.455
	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	33.524.813.426
1	Trích lập quỹ Đầu tư phát triển (20% LNST năm 2019 ¹)	28.282.414.891
2	Trích lập quỹ Khen thưởng, phúc lợi (10 % LNST)	14.141.207.446
3	Trích lập quỹ thưởng Ban Điều hành (~1% LNST)	1.414.120.745
4	Trích thù lao HĐQT, BKS, TKCT (~1% LNST)	1.414.120.745
	Tổng lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	129.685.024.055
5	Chi trả cổ tức: 10 % mệnh giá ²	100.000.000.000
	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	29.685.024.055

Tổng số phiếu tán thành: 73.279.511 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng doanh thu	1.313.687.575.523
2	Tổng chi phí	1.154.140.331.507

2	Tổng chi phí	1.154.140.331.507
3	Lợi nhuận trước thuế	159.547.244.016
4	Thuế TNDN	31.909.448.803
5	Lợi nhuận sau thuế	127.637.795.213
6	Tỷ lệ cổ tức dự kiến (%)	≥ 8

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2020

STT	PHÂN PHỐI	Tỷ lệ
1	Trích lập Quỹ ĐTPT	20%/LNST
2	Trích lập Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	10%/LNST
3	Trích lập Quỹ thưởng Ban Điều hành	1%/LNST
4	Trích thù lao HĐQT, BKS, TK công ty	1%/LNST
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	≥ 8%/VĐL

Trường hợp, trong năm 2020 phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 1350 tỷ đồng thành công, thì tỷ lệ cổ tức dự kiến chi trả là 8%.

Tổng số phiếu tán thành: 73.279.511 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 4. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020.

Tổng số phiếu tán thành: 73.279.511 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 5. Thông qua việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2020, cụ thể:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2019 là 1% lợi nhuận sau thuế tương đương 1.414.000.000 đồng. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thư ký Công ty.



2. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thư ký Công ty năm 2020 là 01% lợi nhuận sau thuế và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thư ký Công ty.

Tổng số phiếu tán thành: 72.069.521 cổ phần, chiếm 98,348 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 1.209.990 CP, chiếm 1,652% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 6. Thông qua việc thay đổi phương án phát hành gói cổ phiếu 350 tỷ đồng để tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng lên 1.350 tỷ đồng, cụ thể như sau:

❖ **Thông tin chung về đợt phát hành**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương
- Vốn điều lệ hiện tại: **1.000.000.000.000 đồng** (Một nghìn tỷ đồng)
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 100.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần phát hành thêm (dự kiến): 35.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: **350.000.000.000 đồng** (Ba trăm năm mươi tỷ đồng)
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: **1.350.000.000.000 đồng** (Một ngàn ba trăm năm mươi tỷ đồng)
- Tỷ lệ pha loãng dự kiến: 35% so với số lượng cổ phiếu đang lưu hành

❖ **Mục đích phát hành**

Đầu tư các dự án bất động sản và bổ sung nguồn vốn lưu động.

❖ **Phương thức phát hành**

Chào bán ra công chúng đối với toàn bộ 35.000.000 cổ phần dự kiến phát hành thông qua đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

❖ **Thời gian thực hiện dự kiến**

Trong năm 2020, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương phát hành.

❖ **Phương án sử dụng vốn dự kiến**

Vốn huy động được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng cho các mục đích sau:

Mục đích sử dụng	Số tiền (đồng)
Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng dự án Uni Galaxy	100.000.000.000

Bổ sung nguồn vốn lưu động	150.000.000.000
Tổng	350.000.000.000

Dựa vào kết quả chào bán, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với các nguồn vốn huy động khác để đầu tư thực hiện các mục đích đã trình bày nêu trên.

❖ **Đối tượng chào bán**

Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu, bao gồm nhưng không giới hạn các cổ đông hiện hữu của Công ty.

❖ **Giá khởi điểm bán đấu giá**

Để đảm bảo đúng các quy định của pháp luật về cách xác định giá khởi điểm và phù hợp với tình hình biến động giá thị trường của cổ phiếu TDC tại thời điểm tiến hành đấu giá, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá khởi điểm dựa theo Nguyên tắc xác định giá khởi điểm và theo tình hình thực tế của thị trường để đợt đấu giá thành công và tối đa hóa giá trị vốn huy động từ đợt phát hành

❖ **Nguyên tắc xác định giá khởi điểm**

Căn cứ vào giá trị sổ sách tại Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương tại thời điểm gần nhất và trung bình giá đóng cửa 30 phiên giao dịch liên tiếp của cổ phiếu TDC trước ngày công bố thông tin về đợt phát hành, nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

❖ **Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: 0% (không phần trăm).**

❖ **Phương án xử lý cổ phiếu không bán hết từ đợt chào bán hoặc đợt chào bán không thành công**

Trường hợp chào bán không thành công hoặc không bán hết số cổ phần chào bán, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho cổ đông hiện hữu, người lao động của công ty có nhu cầu hoặc các cổ đông khác quan tâm với giá bán không thấp hơn giá khởi điểm bán đấu giá. Trong trường hợp chào bán cho các cổ đông khác (ngoài cổ đông hiện hữu và người lao động), HĐQT xác định tiêu chí và danh sách các nhà đầu tư chào bán tiếp. Số cổ phiếu không chào bán hết khi chào bán tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

❖ **Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thông qua hình thức đấu giá công khai không bị hạn chế chuyển nhượng.**

❖ **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

26-C
 TY
 AN
 NH
 HIEN
 HUU

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan tới đợt phát hành theo thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Triển khai chi tiết phương án phát hành;
- Quyết định mức giá đầu giá khởi điểm phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp triển khai đợt phát hành;
- Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành;
- Chủ động xây dựng, giải trình hồ sơ phát hành tới Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với các nguồn vốn huy động khác vào các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua;
- Chủ động điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất;
- Báo cáo kết quả phát hành tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Đăng ký, lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh đối với số cổ phiếu phát hành thêm theo quy định;
- Thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Sửa đổi các nội dung trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty căn cứ trên kết quả phát hành;
- Các công việc khác có liên quan đến việc phát hành;
- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Giám đốc ký kết, phê duyệt các tài liệu, hợp đồng và các văn bản giao dịch, giải trình liên quan đến đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

Tổng số phiếu tán thành: 72.069.521 cổ phần, chiếm 98,348 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 1.209.990 CP, chiếm 1,652% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương theo nội dung tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 16/06/2020. Quy chế sau khi sửa đổi bao gồm IX chương 36 điều và 01 phụ lục, có hiệu lực kể từ ngày 16/6/2020.

Tổng số phiếu tán thành: 72.069.521 cổ phần, chiếm 98,348 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không tán thành: 1.209.990 CP, chiếm 1,652% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 CP, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được Đại hội thống nhất thông qua theo đúng các quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

Điều 9. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành và các Phòng, Ban liên quan của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- UBCKNN, SGDCK TPHCM;
- Lưu HĐQT.

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA


GIANG QUỐC DŨNG



